

Số: /BC-SGDĐT

Sơn La, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Kết quả rà soát Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023
của HĐND tỉnh quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ,
hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập
trên địa bàn tỉnh Sơn La**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Căn cứ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

Thông báo số 366/TB-TTHĐND ngày 27/12/2024 của Thường trực HĐND tỉnh thông báo kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của HĐND tỉnh;

Sau khi thực hiện rà soát Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của HĐND tỉnh quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND), Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ RÀ SOÁT VĂN BẢN

1. Hiệu lực thi hành của Quyết định: Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND còn hiệu lực thi hành. Tuy nhiên, không phù hợp với quy định tại Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo (*ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, tổ chức dạy học 2 buổi/ngày...*); tình hình thực tiễn trong các nhà trường .

2. Thẩm quyền ban hành: Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ban hành phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật tổ chức chính quyền địa phương, Luật Giáo dục năm 2019. Tuy nhiên, không phù hợp với quy định tại Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và 1 số văn bản khác có liên quan.

3. Nội dung rà soát

a) Căn cứ ban hành văn bản

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 đã được thay thế bởi Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025.

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 đã được thay thế bởi Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025.

- Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/3/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030";

- Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh;

- Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;

b) Nội dung văn bản

- Căn cứ quy định tại quy định tại Khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục 2019 về cơ chế thu và quản lý học phí, các khoản thu dịch vụ trong hoạt động giáo dục "*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh*"; Sở Giáo dục và Đào tạo đã

tham mưu UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo, tại “Điều 42. *Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã 3. Về tổ chức hoạt động và quản lý cơ sở giáo dục d) Tổ chức quản lý cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục tiểu học, cơ sở giáo dục trung học cơ sở, trung tâm học tập cộng đồng trên địa bàn quản lý*”; do đó quy định tại khoản 6, Điều 2 Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND: 6. *Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo phê duyệt các khoản thu, mức thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục cho các cơ sở giáo dục trực thuộc theo phân cấp quản lý*” không phù hợp với quy định tại Điều 42. *Trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã* của Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

- Nghị định 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ học sinh và trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn đã hết hiệu lực thi hành được thay thế Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/03/2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách. Do đó quy định tại khoản 3, Điều 2 Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND: 3. *Không áp dụng thu các khoản hỗ trợ phục vụ học sinh bán trú đối với các trường mầm non và phổ thông công lập có học sinh bán trú đã được hỗ trợ tổ chức nấu ăn bán trú theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016* không còn phù hợp do Nghị định số 116/2016/NĐ-CP đã được thay thế bằng Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12/03/2025.

- Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm, quy định: “Điều 5. *Dạy thêm, học thêm trong nhà trường 1. Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho các đối tượng học sinh đăng kí học thêm theo từng môn học như sau: a) Học sinh có kết quả học tập môn học cuối học kì liền kề ở mức chưa đạt; b) Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi; c) Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng kí ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường*”. Do đó Phụ lục các khoản thu, mức thu kèm theo Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND: 3. *Đối với cơ sở giáo dục THCS và 4. Đối với cơ sở giáo dục THPT, tại mục I Các khoản thu dịch vụ phục vụ học sinh; 1. Dịch vụ giáo dục ngoài giờ chính khóa; 1.1 Dạy thêm các môn văn hóa* không còn phù hợp với quy định tại Điều 5, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Sửa đổi, bổ sung một số khoản thu, mức thu tại nghị quyết để phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, thực tiễn thực hiện trong các nhà trường, nhu cầu của cha mẹ học sinh, học sinh ..., cụ thể như sau:

+ Điều chỉnh tăng mức thu đối với dịch vụ dạy ngoại ngữ cho trẻ em mẫu giáo ngoài giờ chính khoá; dạy ngoại ngữ cho học sinh lớp 1, lớp 2; dạy tăng cường ngoại ngữ cho học sinh lớp 3, 4, 5 ngoài giờ chính khoá do nghị quyết đang quy định mức thu dựa trên tính toán tiền công cho giáo viên biên chế dạy thêm giờ nhưng đa số các trường trên địa bàn tỉnh biên chế giáo viên ngoại ngữ thiếu, không đủ để dạy thêm giờ, các trường muốn thực hiện nội dung này phải thuê giáo viên ngoại ngữ từ các trung tâm hoặc giảng viên là người nước ngoài nhưng mức thu quy định hiện tại chỉ từ 15.000 đến 30.000/tháng là quá thấp không thể thực hiện được.

+ Bổ sung quy định về tiền ăn và mức tiền ăn, tiền phục vụ nấu ăn bán trú đối với cấp THCS và THPT để đáp ứng nhu cầu của học sinh, cha mẹ học sinh. Các quy định này là phù hợp với thực tiễn, giúp học sinh ăn, uống ổn định, đảm bảo vệ sinh ATTP tại trường cho học buổi chiều theo Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và buổi tối đối với các em học sinh ở bán trú tại trường do khoảng cách xa không thể đến trường và trở về nhà trong ngày.

+ Bổ sung khoản thu, mức thu *“Ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện học bạ điện tử/học bạ số cho học sinh”* để các nhà trường có cơ sở triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo, yêu cầu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giúp hoạt động quản lý và giáo dục tại trường học và thông tin đến học sinh, cha mẹ học sinh kịp thời, hiệu quả.

+ Điều chỉnh tăng mức thu đối với hoạt động trải nghiệm do hiện nay hoạt động này các nhà trường tổ chức theo chương trình học nhưng phải thuê các tổ chức, doanh nghiệp thực hiện, chi phí để trải nghiệm có nội dung và thời gian khác nhau, trong nhà trường, ngoài nhà trường, ngoài tỉnh ... nếu không chế mức thu như quy định hiện tại chỉ từ 25.000 đến 35.000/tháng là quá thấp không thể thực hiện được. Mức thu đề nghị điều chỉnh chỉ bao gồm chi phí tổ chức (*bao gồm chi phí thuê người hướng dẫn, diễn giả, chi phí in ấn tài liệu, chi phí thiết kế, trang trí, chi phí thuê âm thanh, ánh sáng, và các chi phí liên quan đến việc tổ chức trải nghiệm*), chưa bao gồm các chi phí đi lại, chi phí ăn ở, chi phí thuê địa điểm, vé ra vào các điểm tham quan; chi phí vật tư, thiết bị; chi phí phát sinh khác

Từ căn cứ nêu trên, việc xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 1 số nội dung, mức thu tại Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định tại Khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục 2019 là cần thiết.

II. KIẾN NGHỊ XỬ LÝ

Căn cứ kết quả rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị UBND tỉnh cho phép Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ 1 số nội dung, mức thu tại Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 quy định các khoản thu, mức thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Sơn La theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các sở: Tài chính, Nội vụ, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ ;
- Giám đốc, Phó GD Sở;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng thuộc sở;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
- Công TTĐT Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC (Hùng).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Chiến